**Ngày soạn: 12/09/2025**

**Ngày dạy: 16/09/2025 (6A), 17/09/2025 (6C)**

**TIẾT 6: NẾU CẬU MUỐN CÓ MỘT NGƯỜI BẠN**

 **(Trích Hoàng tử bé, Ăng-toan đơ Xanh-tơ Ê-xu-pê-ri)**

**I. Mục tiêu**

 **1. Năng lực:**

a. Năng lực đặc thù:

 - Năng lực trình bày suy nghĩ, cảm nhận của cá nhân về văn bản *Nếu cậu muốn có một người bạn*

 - Năng lực hợp tác khi trao đổi, thảo luận về thành tựu nội dung, nghệ thuật, ý nghĩa truyện;

 - Năng lực phân tích, so sánh đặc điểm nghệ thuật của truyện với các truyện có cùng chủ đề.

- Năng lực văn học:

 + Định nghĩa về cảm hóa của hoàng tử bé và con cáo.

 + Ý nghĩa và cách thức chân chính để nhìn nhận tình bạn.

 + HS nhận biết được các chi tiết miêu tả lời nói, cảm xúc, suy nghĩ của các nhân vật hoàng tử bé và cáo; bước đầu biết phân tích một số chi tiết tiêu biểu để hiểu đặc điểm nhân vật;

 + HS nhận biết được những yếu tố cơ bản làm nên sức hấp dẫn của truyện đồng thoại: nhân vật con vật (con cáo) được nhân cách hoá - vừa mang đặc tính của loài vật, vừa gợi tính cách con người; ngôn ngữ đối thoại sinh động; giàu chất tưởng tượng (hoàng tử bé đến từ một hành tinh khác, con cáo có thể trò chuyện, kết bạn với con người), v.v…

 + HS hiểu được nội dung của đoạn trích; cảm nhận được ý nghĩa của tình bạn; có ý thức về trách nhiệm với bạn bè, với những gì mình gắn bó, yêu thương.

b. Năng lực chung:

- Năng lực tự chủ, tự học: chủ động đọc và tóm tắt được văn bản, tự tìm tòi các tư liệu để hoàn thành các phiếu học tập.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: qua hoạt động nhóm hoặc đàm thoại, phát triển năng lực giao tiếp và hợp tác.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: xử lí các tình huống gặp phải trong cuộc sống, tự rút ra bài học cho bản thân.

 **2. Phẩm chất:**

 Giúp học sinh rèn luyện bản thân phát triển các phẩm chất tốt đẹp:

 Nhân ái: Biết quan tâm, chan hoà, trân trọng tình bạn, tôn trọng sự khác biệt.

**II. Thiết bị dạy học và học liệu**

**1.Giáo viên:**

- SGK, SGV, Bài soạn.

- Phiếu học tập

- Tranh ảnh.

- Máy tính, máy chiếu, bảng phụ, Bút dạ, Giấy A4.

 **2. Học sinh:**

 SGK, SBT Ngữ văn 6, soạn bài theo hệ thống câu hỏi hướng dẫn học bài, vở ghi.

**III. Tiến trình bài học**

|  |  |
| --- | --- |
| **KHỞI ĐỘNG:** - GV dẫn dắt*“Bạn bè là nghĩa tương thân/Khó khăn thuận lợi ân cần có nhau”.* Cuộc sống sẽ trở nên đẹp đẽ hơn khi có những người bạn. Bạn là chỗ dựa tinh thần khi ta gặp chuyện buồn; bạn là nguồn động lực cổ vũ khi ta gặp khó khăn. Như vậy, tình bạn thật kì diệu phải không các em? Hôm nay, cô và các em sẽ đi tìm hiểu một tình bạn chớm nở nhưng vô cùng đẹp thông qua bài học *Nếu cậu muốn có một người bạn* | - Tạo tâm thế trước khi đọc văn bản |
| **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**GV giao nhiệm vụ học tập: **Nhiệm vụ :** GV đưa ra các câu hỏi yêu cầu HS suy nghĩ, trả lời:- Con cáo trong văn bản này có giống với mọi con cáo khác hay không? Vì sao?- Tình bạn giữa hoàng tử bé ở một hành tinh xa xôi nào đó với con cáo trên Trái Đất gợi cho em suy nghĩ gì về việc kết nối tình bạn?- Chi tiết hoàng tử bé gặp cáo trên Trái Đất đã chào hỏi thân mật và rất tin tưởng cáo (trong khi không biết gì về cáo). Điều đó cho thấy hoàng tử bé lương thiện, nhìn đời bằng đôi mắt tươi đẹp. Trong xã hội ngày nay, liệu khi chúng ta gặp người bạn mới có nên thân mật như hoàng tử bé dành cho cáo không? Vì sao?**Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**- HS thực hiện ở nhà - Nhiệm vụ 2 HS thực hiện cá nhân**Bước 3: Báo cáo kết quả**- Nhiệm vụ 1: HS trả lời cá nhân- Nhiệm vụ 2: HS báo cáo kết quả trên lớp (phiếu học tập; phần trình bày của HS)- Nhiệm vụ 3: HS chia sẻ cảm xúc, suy nghĩ cá nhân về những câu hỏi GV đưa ra**Bước 4: Đánh giá kết quả, đưa ra kết luận**- HS các nhóm nhận xét, bổ sung, đặt câu hỏi- GV nhận xét, kết luận | **II. Khám phá văn bản****2. Tìm hiểu nhân vật**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Nhân vật** | **Đặc điểm loài vật** | **Đặc điểm con người** |
| **Hành động, lời nói, thái độ** | **Tính cách, phẩm chất** |
| Cáo | thích săn gà, sợ con người | Cáo thở dài, cảm thấy cuộc sống chán, muốn được cảm hóa, “mình sẽ khóc mất”… | Cởi mở, thân thiện, mong muốn được kết bạn |

- Hoàng tử bé: hồn nhiên, lương thiện, luôn kiên nhẫn và thấu hiểu cáo. Chính hoàng tử bé đã cảm hóa cáo- Cáo: vốn được coi là con vật gian xảo, xấu tính. Nhờ sự lương thiện, ấm áp của hoàng tử bé mà Cáo đã cảm thấy yêu đời, nhận ra được giá trị của tình bạn=> Cáo là nhân vật của truyện đồng thoại: vừa mang những đặc tính vốn có của loài vật hoặc đồ vật vừa mang đặc điểm của con người.**c. Tìm hiểu đề tài, chủ đề****-** Đề tài: Tình bạn- Chủ đề: ước mơ, khát vọng về một tình bạn đẹp giữa người và vật; tình bạn sẽ nảy nở dựa trên tình yêu thương, sự tin tưởng và thấu hiểu.**d. Chia sẻ bài học về cách nghĩ và ứng xử của cá nhân**- Về cách kết bạn: cần thân thiện, kiên nhẫn, dành thời gian để cảm hoá nhau- Ý nghĩa của tình bạn: mang đến cho con người niềm vui, hạnh phúc, khiến cho cuộc sống trở nên phong phú, đẹp đẽ hơn.- Về cách nhìn nhận, đánh giá và trách nhiệm đối với bạn bè: biết lắng nghe, quan tâm, thấu hiểu, chia sẻ, bảo vệ... |
| **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**GV giao nhiệm vụ học tập: - Nhóm 4 chia sẻ về đặc điểm thể loại truyện đồng thoại được thể hiện trong văn bản *Nếu cậu muốn có một người bạn*- Chia sẻ ý kiến với cả lớp**Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**- HS thực hiện cá nhân**Bước 3: Báo cáo kết quả**- HS chia sẻ trước lớp kết quả làm việc **Bước 4: Đánh giá kết quả, đưa ra kết luận**- HS khác nhận xét, bổ sung- GV nhận xét, kết luận | **4. Luyện tập**- Khái quát đặc điểm thể loại qua văn bản *Nếu cậu muốn có một người bạn* và rút ra kinh nghiệm đọc |
| **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**GV giao nhiệm vụ học tập: - Đọc mở rộng văn bản cùng thể loại: *Những người bạn*- Khám phá văn bản *Những người bạn* theo phiếu gợi dẫn- Buổi sau báo cáo sản phẩm**Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**- HS thực hiện ở nhà**Bước 3: Báo cáo kết quả**- HS báo cáo kết quả trên lớp buổi sau**Bước 4: Đánh giá kết quả, đưa ra kết luận**Buổi sau:- HS khác nhận xét, bổ sung- GV nhận xét, kết luận | **5. Vận dụng**Đọc mở rộng văn bản cùng thể loại: *Những người bạn* |